

BÁO CÁO

Về việc thực hiện kiến nghị của cơ quan Kiểm toán Nhà nước đối với Báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước tỉnh Tây Ninh niên độ ngân sách năm 2006, 2008, 2009, 2011, 2013, 2014 và 2016

Căn cứ Báo cáo của Kiểm toán Nhà nước Khu vực IV đối với báo cáo quyết toán niên độ NSNN năm 2006, 2008, 2009, 2011, 2013, 2014 và 2016 của tỉnh Tây Ninh;

Thực hiện Công văn số 760/KV IV-TH ngày 25/10/2018 của Kiểm toán Nhà nước Khu vực IV về việc gửi báo cáo kiểm tra thực hiện kiến nghị kiểm toán nhà nước; Công văn số 10184/BTC-KBNN ngày 22/8/2018 của Bộ Tài chính về việc thực hiện các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước (KTNN) đối với báo cáo quyết toán NSNN năm 2016;

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các kiến nghị KTNN trên địa bàn tỉnh đối với báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước tỉnh Tây Ninh niên độ ngân sách năm 2006, 2008, 2009, 2011, 2013, 2014 và 2016 đến ngày 26/3/2019, như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KIẾN NGHỊ CỦA KTNN

1. Kết quả thực hiện kiến nghị của KTNN đối với ngân sách tỉnh niên độ 2006:

- Tổng số tiền phải thực hiện theo kiến nghị là: 50.104.643.882 đồng;
- Tổng số tiền đã thực hiện theo kiến nghị là: 49.675.182.365 đồng, đạt 99,14%.
- Tổng số tiền phải tiếp tục thực hiện kiến nghị là : 429.461.517 đồng.

*** Giải trình số chưa thực hiện:**

- Thị xã Tây Ninh, số tiền: 59.057.810 đồng, trong đó:
 - + Trường Trung học Ninh Thạnh A: Thu hồi 52.449.562 đồng, do Công ty TNHH Hiệp Hòa thi công, hiện nay Công ty TNHH Hiệp Hòa đã giải thể không thể thu hồi được.
 - + Đường Khedon - Bốc Kết: Thu hồi 6.608.164 đồng, do Công ty TNHH một thành viên 22/12 thi công. Đây là công trình phục vụ cho đồng bào dân tộc, Công ty TNHH một thành viên 22/12 đã hỗ trợ cho công trình với số tiền: 100.000.000 đồng, nên đã có văn bản xin không nộp lại số tiền trên. Sở Tài chính đã có công văn số 1237/STC-TTtr ngày 23/8/2012 trả lời cho Trung tâm quản lý dự án đầu tư XDCT

Thị xã Tây Ninh yêu cầu Công ty TNHH một thành viên 22/12 thực hiện kiến nghị này. Nhưng đến nay Công ty TNHH một thành viên 22/12 vẫn chưa thực hiện.

- Huyện Tân Biên, số tiền 108.973.682 đồng, hiện đang tiếp tục đôn đốc thu nộp ngân sách.

- BQL Dự án ngành giao thông, số tiền: 134.797.774 đồng là phần xây lắp của đường Kà Tum-Tân Hà do Công ty cổ phần xây dựng Giao thông Tây Ninh làm chủ đầu tư, BQL đã gửi công văn yêu cầu thực hiện kiến nghị của KTNN, hiện đơn vị đang tiếp tục đôn đốc thu nộp ngân sách.

- BQL Dự án Trường Chính trị giai đoạn 2, số tiền: 126.988.336 đồng, theo báo cáo ngày 18/5/2012 của Trường Chính trị đã có văn bản đề nghị các đơn vị sau: Công ty Cổ phần xây dựng Tây Ninh nộp lại 123.988.961 đồng (*nộp ngân sách 119.255.072 đ và giảm trừ 4.733.889 đ, Công ty này hiện đã ngưng hoạt động trên 02 năm nay*); Chi nhánh Bảo Minh Tây Ninh (*thuộc Công ty Bảo hiểm TP. Hồ Chí Minh*) nộp lại 2.999.375 đồng, nhưng 02 đơn vị này chưa trả nên Trường Chính trị cũng chưa thực hiện được.

2. Kết quả thực hiện kiến nghị của KTNN đối với ngân sách tỉnh niên độ 2008:

- Tổng số tiền phải thực hiện theo kiến nghị là: 49.736.518.571 đồng;
- Tổng số tiền đã thực hiện theo kiến nghị là: 49.391.937.483 đồng, **đạt 97,3 %**.
- Tổng số tiền chưa thực hiện kiến nghị là: 344.581.088 đồng.

*** Giải trình số chưa thực hiện:**

- **Công ty TNHH Tân Hưng:** thuế TNDN chưa thực hiện là 344.581.088 đồng. Cục Thuế tỉnh nhiều lần đôn đốc thực hiện kiến nghị KTNN, ngày 19/3/2018, Công ty đã nộp số tiền: 100.000.000 đồng. Đến nay, số còn lại công ty TNHH Tân Hưng chưa thực hiện là: 344.581.088 đồng. Cục Thuế sẽ tiếp tục tích cực đôn đốc công thực hiện dứt điểm kiến nghị của KTNN.

3. Kết quả thực hiện kiến nghị của KTNN đối với ngân sách tỉnh niên độ 2009

- Tổng số tiền phải thực hiện theo kiến nghị là: 62.303.091.368 đồng;
- Tổng số tiền đã thực hiện theo kiến nghị là: 61.362.088.981 đồng, **đạt 98,48%.**

- Tổng số tiền chưa thực hiện kiến nghị là: 941.002.387 đồng.

*** Giải trình số chưa thực hiện:**

Tiền sử dụng đất chưa thực hiện, số tiền 941.002.387 đồng, cụ thể:

- Tiền sử dụng đất của 14 hộ tại huyện Hòa Thành đã có 13/14 hộ dân thực hiện nộp vào NSNN chưa nộp đủ là 269.220.000 đồng; Còn 01 hộ chưa thực hiện:

Hộ ông Trần Quốc Cường: Số tiền truy thu bổ sung theo kiến nghị KTNN là 269.220.000 đồng: Chi cục thuế đã thành lập đoàn đến làm việc nhiều lần tuyên truyền, giải thích để ông Cường thực thực nghĩa vụ của mình, nhưng ông không tự giác chấp hành, UBND huyện Hòa Thành đang tiến hành thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và điều chỉnh theo quy định pháp luật.

- Công ty Phát Tài chưa thực hiện tiền sử dụng đất số tiền 671.782.387 đồng: ngày 18/9/2013 KTNN đã có văn bản số 1286/KTNN-TH trả lời là việc kiến nghị truy thu của KTNN đối với Công ty Phát Tài là phù hợp quy định, đề nghị Cơ quan Thuế tiếp tục đôn đốc thực hiện. Cơ quan thuế đã tiến hành đôn đốc nhiều lần nhưng đến nay đơn vị vẫn chưa nộp NSNN.

4. Kết quả thực hiện kiến nghị của KTNN đối với ngân sách tỉnh niên độ 2011

- Tổng số tiền phải thực hiện theo kiến nghị là: 131.514.594.943 đồng;
- Tổng số tiền đã thực hiện theo kiến nghị là: 131.432.591.038 đồng, **đạt 99,94%;**
- Tổng số tiền chưa thực hiện kiến nghị là: 82.003.905 đồng.

*** Giải trình số chưa thực hiện:**

- Thuế tài nguyên chưa thực hiện, số tiền: 1.273.145 đồng và Phí, lệ phí chưa thực hiện 923.000 đồng của Công ty TNHH sản xuất Phân vi sinh Phú Nông. Nguyên nhân chưa thực hiện Chi cục Thuế huyện Bến Cầu đã gửi giấy mời nhiều lần nhưng Giám đốc Công ty không đến làm việc với cơ quan thuế. Tuy nhiên, Công ty TNHH sản xuất Phân vi sinh Phú Nông đã không còn hoạt động sản xuất kinh doanh tại địa điểm kinh doanh. Ngày 20/1/2015, Chi cục Thuế huyện Bến Cầu đã ban hành thông báo số 65/TB-CCT v/v cơ sở kinh doanh không còn hoạt động sản xuất kinh doanh tại địa điểm kinh doanh đối với Công ty TNHH sản xuất Phân vi sinh Phú Nông. Chi cục Thuế huyện Bến Cầu đã chuyển hồ sơ nợ thuế của Công ty TNHH SX Phân vi sinh Phú Nông sang cơ quan Công an huyện Bến Cầu để hỗ trợ thu nợ thuế.

- Ban QLDA Tân Biên: số tồn đọng theo biểu 09/KTNN-NSDP là 199.144.691 đồng, đơn vị đã thực hiện 119.337.231 đồng và số tồn đọng chưa thực hiện là 79.807.460 đồng (chênh lệch 8.300 đồng giữa số kiến nghị và số tiếp tục thực hiện) về DA Đường 30/4 - Hạ tầng đường, vỉa hè, cống thoát nước, cọc tiêu, biển báo. Hiện đơn vị đang tiếp tục thực hiện.

5. Kết quả thực hiện kiến nghị của KTNN đối với ngân sách tỉnh niên độ 2013

- Tổng số tiền phải thực hiện theo kiến nghị là: 174.200.020.630 đồng;
- Tổng số tiền đã thực hiện theo kiến nghị là: 173.870.817.495 đồng, **đạt 99,81%.**
- Tổng số tiền chưa thực hiện kiến nghị là: 329.203.135 đồng.

*** Giải trình số chưa thực hiện:**

- DNTN Đức An: Kiểm toán nhà nước kiến nghị truy thu thuế GTGT, số tiền: 97.203.959 đồng. Công ty chưa thực hiện kiến nghị của KTNN, Chi cục Thuế huyện Châu Thành đã tiến hành lập thủ tục cưỡng chế theo quy định. Ngày 20/8/2015, Chi cục Thuế cử công chức cùng chính quyền địa phương xác minh thực tế tại địa chỉ kinh doanh của DNTN Đức An. Kết quả: DNTN Đức An không còn hoạt động. Ngày 26/8/2015, Chi cục Thuế đã có Thông báo số 1094/TB-CCT ngày 26/8/2015 về việc DNTN Đức An bỏ địa chỉ kinh doanh. Bà Võ Thị Kiều Hoanh - chủ DNTN Đức An bị Toà án Nhân dân Thành phố Tây Ninh xử phạt 02 năm tù vì phạm tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

- Công ty CP ĐTXD Tây Nam: số tiền kiểm toán kiến nghị là 203.300.380 đồng (thuế TNDN: 178.920.380 đồng; thuế TNCN: 24.380.000 đồng). Tại Biên bản đối chiếu của KTNN ngày 25/4/2014 Công ty không thống nhất với nội dung KTNN. Ngày 23/3/2016 Chi cục Thuế huyện Bến Cầu có gửi Thông báo số 74/TB-07/QLN về việc thông báo tiền nợ, tiền phạt, và tiền chậm nộp; Ngày 01/03/2016 Chi cục Thuế có mời Công ty đến làm việc đôn đốc, giải trình các khoản nợ thuế nhưng Công ty không chấp hành. Hiện tại Công ty còn đang nợ thuế.

Ngày 27/6/2018 Công ty CP ĐTXD Tây Nam có Công văn số 15/CV-TN/2018 về việc giải trình về thuế thu nhập doanh nghiệp tạm nộp theo Biên bản đối chiếu ngày 25/4/2014 giữa Công ty và Kiểm toán nhà nước. Theo đó, Công ty giải trình dự án Khu dân cư Tây Nam được hình thành từ lời mời gọi đầu tư của tỉnh trong việc đầu tư vào Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài với kỳ vọng tạo nên một khu thương mại và đô thị hiện đại kết nối giao thương kinh tế khu vực tiểu vùng sông Mê koong. Với xuất phát từ mục tiêu chung nêu trên, Công ty CP ĐTXD Tây nam cho triển khai dự án khu dân cư Tây Nam với kỳ vọng sẽ hoàn thành trong còn 07 năm (từ năm 2004 đến năm 2010). Và để đảm bảo dự án thực hiện theo đúng tiến độ đã đề ra, công ty CP ĐTXD Tây Nam ngoài nguồn vốn của mình còn phải vận động thêm nguồn vốn vay ngân hàng và vốn góp từ khách hàng. Tuy nhiên khi dự án khu dân cư Tây Ninh đang trong giai đoạn triển khai thì đến đầu năm 2008 bắt đầu đợt khủng hoảng kinh tế tài chính toàn cầu dẫn đến việc thị trường bất động sản của Việt nam bắt đầu đi xuống và đóng băng. Như vậy khu dân cư Tây Nam được hình thành từ 03 nguồn vốn, gồm: vốn của doanh nghiệp, vốn vay ngân hàng và vốn từ nguồn góp vốn của khách hàng. Do đó số vốn 16.406.911.200 đồng là nguồn tiền khách hàng góp vốn tham gia xây dựng dự án khu dân cư Tây Nam. Đây là nguồn vốn đầu tư và Công ty Tây Nam đã dùng nguồn tiền này đầu tư vào cơ sở hạ tầng cho khu dân cư Tây Nam, do đó nguồn vốn này không phải là tiền thu nhập chuyển nhượng bất động sản bởi vì sau khi dự án khu dân cư Tây Nam hoàn tất phần xây dựng cơ sở hạ tầng, các khách hàng góp vốn này mới nhận được sản phẩm tương ứng với phần góp vốn của mình hoặc bán lại cho khách hàng khác kiếm lời. **Kiến nghị KTNN xem xét cho ý kiến giải quyết đối với trường hợp Công ty CP ĐTXD Tây Nam.**

- Phòng Lao động - Thương binh xã hội huyện Châu Thành, số tiền: 28.698.796 đồng. Đơn vị đã đôn đốc một số cá nhân thực hiện nộp thuế TNCN, nhưng do có một số cá nhân đã nghỉ hưu hoặc chuyển công tác nên việc thực hiện thu nộp thuế TNCN theo kiến nghị KTNN chưa đầy đủ. Đơn vị hiện tiếp tục đôn đốc thực hiện.

6. Kết quả thực hiện kiến nghị của KTNN đối với ngân sách tỉnh niên độ 2014

- Tổng số tiền phải thực hiện theo kiến nghị là: 64.731.672.401 đồng;
- Tổng số tiền đã thực hiện theo kiến nghị là: 64.144.527.765 đồng, **đạt 99,09%.**
- Tổng số tiền chưa thực hiện kiến nghị là: 587.144.636 đồng.

*** Giải trình số chưa thực hiện:** Dự án đầu tư mở rộng cải tạo Trung tâm Giáo dục lao động xã hội Tây Ninh, thuộc Sở Lao động Thương binh và xã hội, số chưa thực hiện còn lại: 587.144.636 đồng, do đơn vị thi công đã phá sản gần 10 năm và trước khi KTNN kiến nghị thu hồi thì Thanh tra Sở Xây dựng đã thu số tiền thanh toán thừa của đơn vị thi công vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra Sở Xây dựng nên đơn vị không thực hiện được kiến nghị của KTNN, hiện đơn vị đang tiếp tục đôn đốc thực hiện.

7. Kết quả thực hiện kiến nghị của KTNN đối với ngân sách tỉnh niên độ 2016

- Tổng số tiền phải thực hiện theo kiến nghị là: 349.434.924.966 đồng;
- Tổng số tiền đã thực hiện theo kiến nghị là: 335.170.389.614 đồng, **đạt 95,92%.**
- Tổng số tiền phải tiếp tục thực hiện kiến nghị là : 14.264.535.352 đồng.

(Chi tiết Biểu số 01/2016-TH kèm theo)

Giải trình số chưa thực hiện, số tiền: 14.264.535.352 đồng, gồm:

7.1 Kiến nghị (1): Nộp NSNN các khoản thuế Kiểm toán nhà nước xác định tăng thêm, số tiền: 8.323.083.870 đồng.

Nguyên nhân chưa thực hiện:

- **Công ty TNHH đầu tư xây dựng Thiên Hải:** KTNN kiến nghị tăng thu số tiền: 879.124.000 đồng (Thuế GTGT: 716.588.424 đồng; Thuế TNDN: 162.535.576 đồng). Chi cục Thuế Gò Dầu tiến hành đôn đốc Công ty thực hiện kiến nghị KTNN, Công ty TNHH đầu tư xây dựng Thiên Hải đề nghị cho Công ty khấu trừ thuế GTGT đầu vào còn được khấu trừ tại thời điểm công trình hoàn thành nghiệm thu vào số kiến nghị tăng thu của Kiểm toán nhà nước, số tiền: 534.382.827 đồng. Chi cục Thuế huyện Gò Dầu đã xác nhận số thuế GTGT đầu vào còn được khấu trừ tại thời điểm công trình hoàn thành nghiệm thu, số tiền: 534.382.827 đồng.

- **DNTN Hồng Hiền:** KTNN kiến nghị tăng thu số tiền: 3.282.886.068 đồng. Công ty chưa thực hiện kiến nghị của KTNN.

Chi cục Thuế Gò Dầu đơn đốc doanh nghiệp thực hiện kiến nghị KTNN, DNTN Hồng Hiền có ý kiến như sau: Tại biên bản đối chiếu số liệu của KTNN ngày 02/6/2017 có đề nghị doanh nghiệp khi thực hiện nộp NSNN, kê khai giảm khấu trừ thuế GTGT đầu vào thì ghi rõ thực hiện theo kiến nghị của Kiểm toán nhà nước năm 2017, doanh nghiệp đã xuất hóa đơn ngày 01/6/2017 trước ngày ký biên bản đối chiếu số liệu với KTNN ngày 02/6/2017 và đã kê khai thuế trong quý 2/2017.

Do đó, khi Chi cục Thuế Gò Dầu đơn đốc doanh nghiệp thực hiện số kiến nghị tăng thu thì doanh nghiệp kiến nghị được khấu trừ số thuế GTGT đầu vào còn khấu trừ với số kiến nghị tăng thu của kiểm toán, Chi cục Thuế Gò Dầu gặp vướng mắc trong trường hợp này xin ý kiến Cục Thuế giải quyết.

- **Công ty TNHH Trung Nam:** KTNN kiến nghị tăng thu số tiền: 963.727.292 đồng. Công ty đã thực hiện nộp số tiền thuế TNDN 105.030.110 đồng vào NSNN, số tiền thuế GTGT chưa thực hiện: 858.697.182 đồng.

Chi cục Thuế Hòa Thành làm việc với Công ty về thực hiện kiến nghị của KTNN. Qua làm việc Công ty trình bày tại thời điểm kiểm toán, Công ty còn số thuế còn được khấu trừ chuyển sang kỳ sau: 1.366.162.392 đồng, nên Công ty đề nghị được khấu trừ với số thuế GTGT mà KTNN kiến nghị tăng thu.

- **Công ty TNHH Mai Nguyên:** KTNN kiến nghị tăng thu số tiền: 1.823.124.101 đồng. Công ty đã thực hiện nộp số tiền thuế TNDN 180.669.956 đồng vào NSNN, số tiền thuế GTGT chưa thực hiện: 1.642.454.145 đồng.

Chi cục Thuế Hòa Thành làm việc với Công ty về thực hiện kiến nghị của KTNN. Qua làm việc Công ty trình bày: Tại thời điểm kiểm toán, Công ty còn số thuế còn được khấu trừ chuyển sang kỳ sau: 1.337.004.623 đồng nên Công ty đề nghị được khấu trừ với số thuế GTGT mà KTNN kiến nghị tăng thu.

- **Công ty TNHH Anh Xuân:** KTNN kiến nghị tăng thu số tiền thuế: 1.038.313.221 đồng. Hiện Công ty chưa thực hiện nộp NSNN.

Ngày 23/4/2018 Chi cục Thuế thành phố Tây Ninh ban hành Quyết định số 12555/QĐ-CCT về việc áp dụng cưỡng chế bằng biện pháp thông báo hóa đơn không còn giá trị sử dụng đối với Công ty TNHH Anh Xuân.

- **Công ty TNHH Xây dựng và Thương Mại Thiên Lâm:** KTNN kiến nghị tăng thu số tiền thuế: 1.228.543.238 đồng, Công ty đã thực hiện nộp NSNN số tiền: 640.000.000 đồng, số tiền chưa thực hiện: 588.543.238 đồng. Chi cục Thuế thành phố Tây Ninh đang đơn đốc thực hiện.

7.2 Kiến nghị (2): Nộp NSNN các khoản chi sai, số tiền: 313.648.666 đồng, cụ thể như sau:

- Sở Y Tế, số tiền: 42.923.380 đồng, đơn vị đang đơn đốc thực hiện.

- Ban QLDA ĐTXD tỉnh Tây Ninh, số tiền: 270.725.286 đồng, đơn vị đã gửi hồ sơ đề nghị thẩm tra, phê duyệt quyết toán tại Sở Tài chính.

(Chi tiết Biểu số KN(02)/2016 kèm theo)

7.3 Kiến nghị (3): Đã thực hiện (Chi tiết Biểu số KN(03)/2016 kèm theo).

7.4 Kiến nghị (4): Giảm dự toán, giảm thanh toán năm sau, số tiền: 3.827.523.359 đồng, cụ thể như sau:

- Kinh phí thực hiện miễn chính sách giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ (hiện nay là Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015): 3.383.545.363 đồng, gồm:

+ Sở Tài chính: 3.228.707.863 đồng;

+ Huyện Trảng Bàng: 154.837.500 đồng.

Nguồn kinh phí nêu trên chưa giảm trừ nhu cầu kinh phí thực hiện trong năm 2018. Sở Tài chính đã có văn bản số 382/STC-HCSN ngày 18/02/2019 đề nghị các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố báo cáo kết quả thực hiện chính sách an sinh xã hội năm 2018, trong đó có chính sách hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ. Sau khi Sở Tài chính thẩm định quyết toán sẽ tiếp tục tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện; trường hợp còn thừa nguồn sẽ hoàn trả ngân sách Trung ương trong niên độ ngân sách 2018.

- Sở Y tế, gồm các khoản: 357.682.996 đồng, đơn vị đang tiếp tục đôn đốc thực hiện.

- Ban QLDA ĐTXD tỉnh: 86.295.000 đồng, hồ sơ đề nghị thẩm tra phê duyệt quyết toán đơn vị đã đề nghị giảm trừ, gửi Sở Tài chính thẩm tra phê duyệt quyết toán.

(Chi tiết Biểu số KN(04)/2016 kèm theo)

7.5 Kiến nghị (5): Đã thực hiện (Chi tiết Biểu số KN(05)/2016 kèm theo).

7.6 Kiến nghị (6): Điều chỉnh giảm lỗ trong lĩnh vực thuế, số còn phải tiếp tục thực hiện: 1.857.553.679 đồng.

Cục Thuế tỉnh đang đôn đốc các doanh nghiệp thực hiện điều chỉnh (DNTN Hồng Hiền, Công ty TNHH Đầu tư xây dựng Thiên Hải, Công ty TNHH TM SX Bình Đức).

7.7 Thực hiện kiến nghị khác

- Tổng số tiền phải thực hiện theo kiến nghị là: 18.687.780.318 đồng;

- Tổng số tiền đã thực hiện theo kiến nghị là: 18.678.530.318 đồng, đạt 99,95%.

- Tổng số tiền phải tiếp tục thực hiện kiến nghị là: 9.260.000 đồng.

Sở Y tế đang đôn đốc thực hiện kiến nghị KTNN (Chi tiết Biểu Phần A-PL(10)/2016 kèm theo).

7.8 Kiến nghị về công tác quản lý, điều hành và sử dụng ngân sách tiền và tài sản

Đối với những kiến nghị đang và chưa thực hiện nêu tại Báo cáo kiểm tra thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của tỉnh Tây Ninh theo Công văn số 760/KV IV-TH ngày 25/10/2018 của Kiểm toán Nhà nước, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo đơn đốc các đơn vị tiếp tục thực hiện và báo cáo KTNN theo quy định.

II. KIẾN NGHỊ

Đề nghị KTNN có văn bản trả lời Cục Thuế tỉnh đối với từng kiến nghị đề nghị KTNN xem xét, cho ý kiến đối với các trường hợp còn vướng mắc chưa thực hiện để Cục Thuế tỉnh có cơ sở thực hiện. Cụ thể:

1. Tại những kiến nghị chưa thực hiện từ năm 2011-2014:

Đối với kiến nghị doanh nghiệp chưa thực hiện với lý do doanh nghiệp bỏ địa chỉ kinh doanh, ngừng hoạt động, doanh nghiệp đang bị thi hành án (DNTN Đức An, Công ty TNHH sản xuất Phân vi sinh Phú Nông), kiến nghị KTNN giảm thực hiện kiến nghị đối với các doanh nghiệp này và không đưa vào báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị kiểm toán, đồng thời giao Cục Thuế theo dõi khi có kết quả sẽ báo cáo.

Công ty CP xây dựng Tây Nam: đề nghị KTNN làm việc trực tiếp với Công ty Tây Nam về kết quả tăng thu niên độ 2013 do Công ty có ý kiến không thống nhất biên bản KTNN.

Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị KTNN theo dõi và xử lý các khoản tồn đọng chưa thực hiện được đối với báo cáo quyết toán niên độ NSNN năm 2006, 2008, 2009, 2011, 2013, 2014. Địa phương chỉ theo dõi và đơn đốc thực hiện các kiến nghị của KTNN đối với niên độ ngân sách năm 2016 trở về sau.

2. Tại phần kiến nghị của KTNN niên độ năm 2016

Đối với những kiến nghị tăng thu về thuế GTGT đối với các Công ty xây dựng cơ bản, trường hợp này, để có cơ sở đơn đốc các doanh nghiệp thực hiện kiến nghị của KTNN và xử lý theo quy định của Luật quản lý thuế, kiến nghị KTNN xem xét cho ý kiến xử lý:

- Doanh nghiệp có số thuế GTGT đầu vào còn được khấu trừ có được bù trừ với số thuế GTGT kiểm toán kiến nghị tăng thu hay không? Nếu được bù trừ là số thuế GTGT còn khấu trừ tại thời điểm công trình hoàn thành nghiệm thu bàn giao hay là số thuế GTGT còn khấu trừ tại thời điểm Đoàn kiểm toán ký biên bản đối chiếu số liệu với doanh nghiệp.

- Các doanh nghiệp đã xuất hóa đơn khai thuế đối với các công trình KTNN kiến nghị tăng thu, thì doanh nghiệp có phải thực hiện kiến nghị tăng thu của kiểm toán không.

Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị KTNN có văn bản trả lời cho Cục Thuế Tây Ninh để xử lý dứt điểm các kiến nghị của các doanh nghiệp đề nghị được bù trừ số thuế GTGT đầu vào với số tiền kiến nghị tăng thu của KTNN nêu trên. Trường hợp KTNN không có văn bản trả lời, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Cục Thuế tiến hành kiểm tra các doanh nghiệp có kiến nghị tăng thu của KTNN thanh toán bù trừ tiền thuế GTGT được khấu trừ để xử lý dứt điểm các kiến nghị của KTNN.

Trên đây là Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiến nghị KTNN của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với Báo cáo kiểm tra thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của tỉnh Tây Ninh ban hành kèm theo Công văn số 760/KV IV-TH của Kiểm toán Nhà nước đến 27/3/2019.

Trân trọng./.

Nơi nhận: *lg*

- KTNN KV IV;
- Bộ Tài chính;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Cục Thuế tỉnh;
- PTVP, PVP Long, Nhung;
- Phòng KTTC (Thảo);
- Lưu: VT VP UBND tỉnh.

(Dương Thảo 2019 12. BC)

lg

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Văn Thắng

UBND TỈNH TÂY NINH

BẢNG TỔNG HỢP CÁC KIẾN NGHỊ CỦA KTTN TÒN ĐỘNG TẠI TÂY NINH

(Niên độ NSNN 2006, 2008, 2009, 2011, 2013 và 2014)

Đơn vị tính: đồng.

STT	Đơn vị	Số tồn đọng chưa thực hiện			Số tồn đọng đã thực hiện			Số tiếp tục thực hiện		
		Tổng số	Tăng thu	Các khoản giảm chi, thu hồi, giảm thanh toán	Tổng số	Tăng thu	Các khoản giảm chi, thu hồi, giảm thanh toán	Tổng số	Tăng thu	Các khoản giảm chi, thu hồi, giảm thanh toán
A	B	1=1a+1b	1a	1b	2=2a+2b	2a	2b	3=3a+3b	3a	3b
I	Niên độ NSNN 2006	439.788.794	0	439.788.794	10.327.277	0	10.327.277	429.461.517	0	429.461.517
1	Ban QLDA ĐTXD huyện Tân Biên	108.973.682		108.973.682	0			108.973.682	0	108.973.682
2	Ban QLDA ĐTXD Thị xã Tây Ninh	59.057.726		59.057.726	0			59.057.726	0	59.057.726
3	Ban QLDA ĐTXD ngành Giao thông	145.125.051		145.125.051	10.327.277		10.327.277	134.797.774	0	134.797.774
4	Ban QLDA ĐTXD Trường Chính trị	126.632.335		126.632.335	0			126.632.335	0	126.632.335
II	Niên độ NSNN 2008	344.581.088	344.581.088	0	0	0	0	344.581.088	344.581.088	0
1	Công ty TNHH Tân Hưng	344.581.088	344.581.088		0			344.581.088	344.581.088	0
III	Niên độ NSNN 2009	941.002.387	941.002.387	0	0	0	0	941.002.387	941.002.387	0
1	Công ty Phát Tài	671.782.387	671.782.387		0			671.782.387	671.782.387	0
2	14 hộ gia đình, cá nhân (CCT Hòa Thành)	269.220.000	269.220.000		0			269.220.000	269.220.000	0
IV	Niên độ NSNN 2011	233.472.362	34.327.671	199.144.691	151.468.457	32.131.226	119.337.231	82.003.905	2.196.445	79.807.460
1	Công ty TNHH sx phân vi sinh Phú Nông	2.196.445	2.196.445		0			2.196.445	2.196.445	0
2	Phòng Tài chính huyện Gò Dầu	32.131.226	32.131.226		32.131.226	32.131.226		79.807.460	0	79.807.460
3	Ban QLDA ĐTXD huyện Tân Biên	199.144.691		199.144.691	119.337.231		119.337.231	329.203.135	300.504.339	28.698.796
V	Niên độ NSNN 2013	397.608.235	300.504.339	97.103.896	68.405.100	0	68.405.100	97.203.959	97.203.959	0
1	DNTN Đức An	97.203.959	97.203.959		0			97.203.959	97.203.959	0
2	Công ty CP XD Tây Nam	203.300.380	203.300.380		0			203.300.380	203.300.380	0
3	Huyện Châu Thành (Phòng LĐTB XH)	28.698.796		28.698.796	0			28.698.796	0	28.698.796
4	Ban QLDA ĐTXD ngành Giao thông	68.405.100		68.405.100	68.405.100		68.405.100	587.144.636	0	587.144.636
VI	Niên độ NSNN 2014	3.316.618.016	646.980.522	2.669.637.494	2.729.473.380	646.980.522	2.082.492.858	587.144.636	0	587.144.636
1	Chi nhánh công ty CP Sợi Thép Kỳ	646.980.522	646.980.522		646.980.522	646.980.522		587.144.636	0	587.144.636
2	Sở Lao động Thương binh và xã hội tỉnh	2.501.046.888		2.501.046.888	1.913.902.252		1.913.902.252	0	0	0
3	Trung tâm QLDA ĐTXD huyện Tân Châu	168.590.606		168.590.606	168.590.606		168.590.606	0	0	0
TỔNG CỘNG		5.673.070.882	2.267.396.007	3.405.674.875	2.959.674.214	679.111.748	2.280.562.466	2.713.396.668	1.588.284.259	1.125.112.409

TỔNG HỢP CÁC KIẾN NGHỊ KTNX XỬ LÝ TÀI CHÍNH TỈNH TÂY NINH NĂM 2016
(Kèm theo Báo cáo số 122 /BC-UBND ngày 05 /4/2019 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: đồng.

KIẾN NGHỊ	CHỈ TIÊU	SỐ KIẾN NGHỊ	SỐ ĐÃ THỰC HIỆN	SỐ CHƯA THỰC HIỆN
	TỔNG CỘNG	349.434.924.966	335.170.389.614	14.264.535.352
(1)	Nộp NSNN các khoản thuế KTNX xác định tăng thêm	54.176.723.689	45.853.639.819	8.323.083.870
(2)	Nộp NSNN các khoản chi sai quy định	83.789.541.883	83.533.167.439	256.374.444
(3)	Nộp NSNN kinh phí thừa	45.115.162.789	45.115.162.789	0
(4)	Giảm trừ dự toán, giảm thanh toán năm sau	56.708.913.202	52.881.389.843	3.827.523.359
(5)	Chuyển quyết toán sang năm sau	2.886.573.250	2.886.573.250	0
(6)	Điều chỉnh giảm lỗ trong lĩnh vực thuế	106.758.010.153	104.900.456.474	1.857.553.679

THU HỒI NỢP NSNN CÁC KHOẢN CHI SAI QUY ĐỊNH
(Kèm theo Báo cáo số 182 /BC-UBND ngày 14/2019 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: đồng.

STT	ĐƠN VỊ/CHỈ TIÊU	SỐ KIẾN NGHỊ	SỐ ĐÃ THỰC HIỆN	SỐ CHƯA THỰC HIỆN
1	Sở Tài chính:	83.789.541.883	83.533.167.439	256.374.444
	-Thu hồi nộp NS Quỹ phát triển đất	17.481.522.642	17.481.522.642	0
	- Thu hồi do chi không đúng định mức sự nghiệp môi trường	17.182.286.507	17.182.286.507	0
2	Sở Y tế:	59.959.545.644	59.959.545.644	0
	- Thu hồi nộp NS kinh phí dự toán năm 2017	56.855.000.000	56.855.000.000	0
	- Chi chuyển nguồn 13 không đúng quy định	582.218.022	582.218.022	0
3	Thành phố Tây Ninh	356.449.739	356.449.739	0
	- Công ty CP dịch vụ công trình đô thị Tây Ninh	336.049.739	336.049.739	0
	- Ban Quản lý chợ	20.400.000	20.400.000	0
4	Ban QLDA ĐTXD các công trình huyện Trảng Bàng	41.875.000	41.875.000	0
	- Do bóc khối lượng quyết toán không chính xác theo bản vẽ hoàn công	41.875.000	41.875.000	0
5	Ban QLDA ĐTXD thành phố Tây Ninh	34.181.700	34.181.700	0
	- Do bóc khối lượng quyết toán không chính xác theo bản vẽ hoàn công	34.181.700	34.181.700	0
6	Văn phòng tỉnh ủy Tây Ninh	373.204.872	373.204.872	0
	- Do bóc khối lượng quyết toán không chính xác	359.765.571	359.765.571	0
	- Sai đơn giá	13.439.301	13.439.301	0
7	Ban QLDA Sở Giáo dục và đào tạo tỉnh Tây Ninh	3.700.978.384	3.700.978.384	0
	- Quyết toán chi phí dự phòng cho yếu tố trượt giá không đúng quy định, thu hồi chi phí Kiểm toán do chưa thực hiện công việc	3.700.978.384	3.700.978.384	0
8	Sở Y tế tỉnh Tây Ninh	42.923.380	0	42.923.380
	- Do bóc khối lượng không chính xác:	42.923.380	0	42.923.380

STT	ĐƠN VỊ/CHỈ TIÊU	SỐ KIẾN NGHỊ	SỐ ĐÃ THỰC HIỆN	SỐ CHƯA THỰC HIỆN
9	Ban QLDA ĐTXD tỉnh Tây Ninh	1.376.707.078	1.163.256.014	213.451.064
	- Do điều chỉnh giá hợp đồng không đúng quy định tại Nghị định số 48/2010/NĐ-CP, do đó bóc khối lượng nghiệm thu, thanh quyết toán.	1.376.707.078	1.163.256.014	213.451.064
				0
10	Ban QLDA ĐTXD ngành Giao thông	422.153.444	422.153.444	0
	- Xác định lại chi phí lập HSMT, đo bóc khối lượng không chính xác theo bản vẽ hoàn công, sai đơn giá, thanh toán vượt giá trị đề quyết toán.	422.153.444	422.153.444	0

THU HỒI KINH PHÍ THỪA HẾT NHIỆM VỤ CHI CHỨA THU HỒI NỢ NS CẤP TRÊN
(Kèm theo Báo cáo số 132/BC-UBND ngày 05/4/2019 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: đồng.

STT	ĐƠN VỊ/CHỈ TIÊU	SỐ KIẾN NGHỊ	SỐ ĐÃ THỰC HIỆN	SỐ CHỨA THỰC HIỆN
	TỔNG CỘNG	45.115.162.789	45.115.162.789	0
1	Sở Tài chính:	38.338.900.000	38.338.900.000	0
	- Kinh phí hỗ trợ cho địa phương thực hiện chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa.	36.544.000.000	36.544.000.000	
	- Kinh phí hỗ trợ đầu tư XD KCHT khu kinh tế cửa khẩu	412.000.000	412.000.000	
	- Chương trình hỗ trợ hạ tầng du lịch	1.336.000.000	1.336.000.000	
	- Chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn	3.700.000	3.700.000	
	- Chương trình văn hóa	43.200.000	43.200.000	
2	Sở Y tế:	25.000.000	25.000.000	0
	- Kinh phí thừa hết nhiệm vụ chi nguồn NSTW	25.000.000	25.000.000	0
3	Các huyện, Thành phố	6.751.262.789	6.751.262.789	0
	3.1 Huyện Gò Dầu:	2.929.843.441	2.929.843.441	
	- Kinh phí thừa hết nhiệm vụ chi nguồn NSDP	2.929.843.441	2.929.843.441	
	3.2 Huyện Trảng Bàng	1.555.925.721	1.555.925.721	
	- Kinh phí thừa hết nhiệm vụ chi nguồn NSDP	1.555.925.721	1.555.925.721	
	- Kinh phí thừa hết nhiệm vụ chi nguồn NSTW (Đã loại trừ ND 49)	1.188.950.794	1.188.950.794	
	3.3 Thành phố Tây Ninh	366.974.927	366.974.927	
	- Kinh phí thừa hết nhiệm vụ chi nguồn NSDP	2.265.493.627	2.265.493.627	
	- Kinh phí thừa hết nhiệm vụ chi nguồn NSDP	2.265.493.627	2.265.493.627	

GIÁM DỰ TOÁN, GIÁM THANH TOÁN NĂM SAU
(Kèm theo Báo cáo số 122 /BC-UBND ngày 05 /4/2019 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: đồng.

STT	ĐƠN VỊ/CHỈ TIÊU	SỐ KIẾN NGHỊ	SỐ ĐÃ THỰC HIỆN	SỐ CHƯA THỰC HIỆN
	TỔNG CỘNG	56.708.913.202	52.881.389.843	3.827.523.359
1	Sở Tài chính:	44.179.904.150	40.951.196.287	3.228.707.863
	- Cấp nguồn CCTL cho các huyện không đúng quy định	38.242.000.000	38.242.000.000	0
	- Kinh phí thực hiện chính sách miễn, giảm và hỗ trợ chi phí học tập theo	5.937.904.150	2.709.196.287	3.228.707.863
	NĐ 49/2010/NĐCP 9.941 trở (Đã loại trừ của H.Trảng Bàng và TPTN)			
2	Sở Y tế:	3.077.997.552	3.077.997.552	0
	- Trung tâm Y tế dự phòng: Chi cải tạo và sửa chữa không phát sinh khối lượng nhưng đã quyết toán.	27.102.726	27.102.726	0
	- VP Sở: Sử dụng ngân sách chi xử lý rác thải (thuộc nguồn thu viện phí)	2.577.935.722	2.577.935.722	0
	- Bệnh viện Đa khoa: Sử dụng nguồn ngân sách thanh toán chi phí dịch vụ	472.959.104	472.959.104	0
3	Sở Giáo dục - Đào tạo	2.968.122.940	2.968.122.940	0
	- Kinh phí thừa hết nhiệm vụ chi nguồn NSTW	2.968.122.940	2.968.122.940	0
4	Huyện Trảng Bàng	2.271.367.000	2.116.529.500	154.837.500
	- Kinh phí thực hiện chính sách miễn, giảm và hỗ trợ chi phí học tập theo	2.271.367.000	2.116.529.500	154.837.500
	NĐ 49/2010/NĐCP của Chính phủ.			
5	Thành phố Tây Ninh	1.731.728.850	1.731.728.850	0
	- Kinh phí thực hiện chính sách miễn, giảm và hỗ trợ chi phí học tập theo	1.731.728.850	1.731.728.850	0
	NĐ 49/2010/NĐCP của Chính phủ.			
6	Ban QLDA ĐTXD các công trình huyện Trảng Bàng	229.394.000	229.394.000	0
	- Chi phí xây dựng đo bóc khối lượng nghiệm thu, quyết toán không chính xác	229.394.000	229.394.000	0
7	Ban QLDA ĐTXD thành phố Tây Ninh	28.588.657	28.588.657	0
	- Do sai khối lượng, do không thuộc khoản mục chi phí khác được quyết toán	28.588.657	28.588.657	0
8	Ban QLDA Sở Giáo dục - Đào tạo tỉnh Tây Ninh	617.148.000	617.148.000	0

STT	ĐƠN VỊ/CHỈ TIÊU	SỐ KIẾN NGHỊ	SỐ ĐÃ THỰC HIỆN	SỐ CHƯA THỰC HIỆN
	- Quyết toán chi phí dự phòng cho yếu tố trượt giá không đúng quy định.	617.148.000	617.148.000	0
9	Sở Y tế tỉnh Tây Ninh	357.682.996	0	357.682.996
	- Giám thanh toán đo đo bóc khối lượng nghiệm thu, thanh toán không chính xác	357.682.996	0	357.682.996
10	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Tây Ninh	317.474.816	231.179.816	86.295.000
	- Đo bóc khối lượng không chính xác theo bản vẽ hoàn công	317.474.816	231.179.816	86.295.000
11	Ban QLDA ĐTXD ngành Giao thông	929.504.241	929.504.241	0
	- Đo bóc khối lượng không chính xác, do sai định mức, xác định lại chi phí	929.504.241	929.504.241	0
	lập HSMT.			

CHUYÊN QUYẾT TOÁN SANG NĂM SAU

(Kèm theo Báo cáo số 128 /BC-UBND ngày 05 /4/2019 của UBND tỉnh)

STT	ĐƠN VỊ/CHỈ TIÊU	SỐ KIẾN NGHỊ	SỐ ĐÃ THỰC HIỆN	Đơn vị tính: đồng.	
				SỐ CHƯA THỰC HIỆN	
1	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	2.886.573.250	2.886.573.250	0	
	- Giám quyết toán kinh phí Dự án Khuyến nông " Nâng cao hiệu quả sản xuất lúa chất lượng cao Giai đoạn 2016-2018": Chưa đầy đủ chứng từ quyết toán.	2.138.573.250	2.138.573.250		
	- Giám quyết toán kinh phí Kế hoạch bổ sung triển khai mô hình liên kết thâm canh lúa theo hướng VietGAP và cánh đồng lớn: Chưa đầy đủ chứng từ.	296.871.750	296.871.750		
		1.841.701.500	1.841.701.500		
2	Sở Văn hóa thể thao và Du lịch	748.000.000	748.000.000		
	- Giám quyết toán kinh phí tổ chức Lễ hội Văn hóa - Du lịch nghề làm bánh tráng phơi sương Tráng Bàng: Chưa đầy đủ chứng từ quyết toán.	748.000.000	748.000.000		

XỬ LÝ TÀI CHÍNH KHÁC

(Kèm theo Báo cáo số 12/BC-UBND ngày 05/4/2019 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: đồng.

STT	ĐƠN VỊ/CHỈ TIÊU	SỐ KIẾN NGHỊ	SỐ ĐÃ THỰC HIỆN	SỐ CHƯA THỰC HIỆN
	TỔNG CỘNG			
I	Đối với lĩnh vực Thuế (BC số 5962/CT-TTtr ngày 14/12/2017 của Cục Thuế)	18.687.790.318	18.678.530.318	9.260.000
1	Công ty TNHH Hồng phát: Tăng thu nhập hoạt động miễn thuế do DN kê khai thiếu doanh thu bã mỳ	17.811.952.318	17.811.952.318	0
		521.326.139	521.326.139	0
2	Công ty TNHH MTV Cao su 30-4 Tây Ninh: Chưa hạch toán và hạch toán thiếu khoản phải nộp lợi nhuận sau thuế về chủ sở hữu (Tỉnh ủy TN)	13.980.248.228	13.980.248.228	0
3	Công ty TNHH Trường Hưng: Tăng thu nhập hoạt động miễn thuế do giảm chi phí khấu hao và chi phí lãi vay dự án chưa đưa vào hoạt động, giảm chi phí nguyên liệu cao hơn giá thị trường (đơn vị tự kê khai)	3.310.377.951	3.310.377.951	0
II	Đối với lĩnh vực XD CB			
1	Văn phòng tỉnh ủy: Thu hồi các khoản thanh toán vượt giá trị đề nghị quyết toán tại Dự án Hội trường tỉnh ủy.	875.838.000	866.578.000	9.260.000
		32.246.000	32.246.000	0
2	Ban QLDA Sở Giáo dục và Đào tạo: Thu hồi giá trị tạm ứng chi phí kiểm toán do Nhà thầu tư vấn kiểm toán chưa thực hiện hợp đồng.	62.700.000	62.700.000	0
3	Sở Y tế tỉnh Tây Ninh: Thu hồi các khoản thanh toán vượt giá trị đề nghị quyết toán tại Dự án Bệnh viện Y học cổ truyền Tây Ninh.	9.260.000	0	9.260.000
4	Ban QLDA DTXD ngành Giao Thông: Thu hồi các khoản thanh toán vượt giá trị đề nghị quyết toán tại Dự án Đường và Cầu Bến Đình.	771.632.000	771.632.000	0

